

Số: /TTr-UBND

Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2023

TỜ TRÌNH

Về việc bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 và phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Căn cứ Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước, các Văn bản hướng dẫn thực hiện và các Nghị quyết: số 245/2020/NQ-HĐND ngày 08/12/2020, số 68/2022/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 của HĐND tỉnh quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 tỉnh Hà Tĩnh;

Trên cơ sở ý kiến của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (tại Thông báo số 808-TB/TU ngày 24/5/2023); của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (tại Thông báo số 807-TB/TU ngày 19/5/2023); của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh (tại Văn bản số 298/HĐND-HĐ1 ngày 29/6/2023) về phương án sử dụng nguồn tăng thu, tiết kiệm chi (TT-TKC) ngân sách tỉnh năm 2021, năm 2022 và dự kiến giai đoạn 2023-2025 để bổ sung nguồn vốn đầu tư các công trình, dự án; báo cáo tiếp thu, giải trình và đề xuất của Liên ngành Sở Tài chính - Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Văn bản số 1967/LN-STC-SKHĐT ngày 06/7/2023; ý kiến thống nhất bằng Phiếu biểu quyết của các Thành viên UBND tỉnh; UBND tỉnh thống nhất báo cáo, đề xuất Hội đồng nhân dân tỉnh như sau¹:

I. Về nhu cầu vốn bố trí cho các dự án đầu tư

Tổng nhu cầu bổ sung ngân sách tỉnh (ngoài số vốn đã cân đối trong kế hoạch đầu tư công trung hạn đầu kỳ giai đoạn 2021-2025) là **9.699.605 triệu đồng**. Bao gồm:

1. Các chương trình, dự án đã được phê duyệt, đã và đang triển khai: **4.338.948 triệu đồng**, trong đó:

- Các dự án thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn NSTW, NSDP giai đoạn 2021-2025: **3.225.738 triệu đồng** (87 dự án²).

¹ Tiếp thu ý kiến của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh tại Văn bản số 298/HĐND-HĐ1 ngày 29/6/2023; UBND tỉnh đã hoàn thiện phương án đề xuất, trong đó: (i) Cập nhật lại nhu cầu vốn các dự án hoàn thành, chuyên tiếp; (ii) Điều chỉnh, bổ sung phương án phân bổ nguồn vốn TT-TKC cho một số dự án còn thiếu vốn hoặc chưa có trong phương án đề xuất Thường trực HĐND tỉnh.

² Bao gồm:

- Các dự án sử dụng nguồn vốn ODA: 15 dự án, tổng nhu cầu bổ sung ngân sách tỉnh giai đoạn 2023-2025 là **376.009 triệu đồng** (Chi tiết phụ lục 04).

- Các dự án cấp tỉnh quyết định đầu tư trước giai đoạn 2021-2025 nhưng chưa có trong danh mục kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025: **1.113.210 triệu đồng** (158 dự án³).

2. Thực hiện các dự án thuộc Đề án trọng tâm của tỉnh: 260.000 triệu đồng.

Hiện nay các đơn vị, địa phương chưa có báo cáo, đề xuất bổ sung ngân sách tỉnh để thực hiện các Dự án đầu tư theo các Đề án; tuy vậy, đề chủ động dành nguồn triển khai thực hiện các Đề án gắn với mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh, dự kiến nhu cầu để triển khai thực hiện các Đề án trong giai đoạn 2023-2025 khoảng 260.000 triệu đồng⁴.

3. Các dự án mới do các đơn vị, địa phương đề xuất triển khai thực hiện trong giai đoạn 2023-2025 (bao gồm cả các dự án đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư): 5.100.657 triệu đồng (101 dự án⁵).

(Chi tiết phụ lục số 02)

II. Nguồn vốn tăng thu, tiết kiệm chi năm 2021, 2022 và dự kiến nguồn vốn giai đoạn 2023-2025

Tổng nguồn tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách tỉnh năm 2021, 2022 (đã được xác định) là **4.926.786 triệu đồng** (năm 2021 là 2.556.060 triệu đồng, năm 2022 là 2.370.726 triệu đồng).

Sau khi dành nguồn thực hiện Cải cách tiền lương và các nhiệm vụ ưu tiên khác theo quy định tại Điều 59 Luật Ngân sách nhà nước, hỗ trợ triển khai một số dự án cần thiết nhưng ngân sách cấp dưới không đảm khả năng cân đối, dành

- Các dự án hoàn thành, dự án chuyển tiếp: 18 dự án, tổng nhu cầu bổ sung ngân sách tỉnh giai đoạn 2023-2025 là **301.535 triệu đồng** (*Chi tiết phụ lục 05*).

- Các dự án khởi công mới trong giai đoạn 2021-2025: 54 dự án, tổng nhu cầu bổ sung ngân sách tỉnh giai đoạn 2023-2025 là **2.548.194 triệu đồng** (*Chi tiết phụ lục 06*).

³ Bao gồm:

- Các dự án hoàn thành đã phê duyệt quyết toán: 81 dự án, tổng nhu cầu vốn còn thiếu so với giá trị phê duyệt quyết toán là **54.306 triệu đồng** (*Chi tiết phụ lục 07*).

- Các dự án hoàn thành (chưa phê duyệt quyết toán), chuyển tiếp: 77 dự án, tổng nhu cầu vốn còn thiếu đề nghị bổ sung là **1.058.903 triệu đồng**; trong đó: 42 dự án hoàn thành, nhu cầu vốn còn thiếu **136.006 triệu đồng**; 35 dự án chuyển tiếp, nhu cầu vốn bổ sung **922.897 triệu đồng** (*Chi tiết phụ lục 08*).

⁴ Bao gồm:

- Đề án tạo quỹ đất sạch, phục vụ thu hút các dự án trọng điểm tại Khu kinh tế Vũng Áng (Nghị quyết số 55/NQ-HĐND của HĐND tỉnh) theo chủ trương của Thường trực Tỉnh uỷ, Thường trực HĐND tỉnh đã thống nhất: **160.000 triệu đồng**.

- Đề án di dời, tái định cư các hộ dân thôn Hải Phong 1 và Hải Phong 2, xã Kỳ Lợi, thị xã Kỳ Anh: **50.000 triệu đồng** (theo Nghị quyết số 34/NQ-HĐND ngày 06/11/2021 của HĐND tỉnh về di dời, tái định cư các hộ dân thôn Hải Phong 1 và Hải Phong 2, xã Kỳ Lợi, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh và Quyết định số 2333/QĐ-UBND ngày 14/11/2022 của UBND tỉnh về việc Phê duyệt Đề án Di dời, tái định cư các hộ dân thôn Hải Phong 1 và Hải Phong 2, xã Kỳ Lợi, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh).

- Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 22/11/2021 của BCH Đảng bộ tỉnh về đầu tư, phát triển Khu kinh tế Vũng Áng: **50.000 triệu đồng**.

⁵ Bao gồm:

- Các dự án đã được cấp có thẩm quyền thống nhất, giao tham mưu đề xuất chủ trương đầu tư: 14 dự án, tổng mức đầu tư dự kiến **2.553.417 triệu đồng**; trong đó đề xuất bổ sung ngân sách tỉnh **2.323.281 triệu đồng**.

- Các dự án được cấp có thẩm quyền giao các sở, ngành rà soát, đề xuất phương án xử lý: 87 dự án, tổng mức đầu tư dự kiến **4.146.950 triệu đồng**; trong đó chủ đầu tư đề xuất ngân sách tỉnh đảm bảo **2.777.376 triệu đồng** (*Chi tiết phụ lục 09*).

nguồn thực hiện các nhiệm vụ đột xuất, phát sinh (2.099.686 triệu đồng⁶), nguồn vốn TT-TKC các năm 2021, 2022 còn lại để bố trí cho các dự án do cấp tỉnh quản lý là **2.827.100 triệu đồng**. Số vốn này nếu cân đối, bố trí cho các chương trình, dự án đã và đang triển khai (4.338.948 triệu đồng - Mục I.1) thì vẫn còn thiếu 1.511.848 triệu đồng.

Do đó, để có phương án và lộ trình bố trí vốn tổng thể cho cả nhiệm kỳ, trên cơ sở điều kiện kinh tế - xã hội của tỉnh, dự kiến giai đoạn 2023-2025, tổng nguồn tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách tỉnh đạt 5.600.000 triệu đồng (*Năm 2023, 2024: mỗi năm 1.900.000 triệu đồng, năm 2025: 1.800.000 triệu đồng*). Sau khi dành nguồn thực hiện Cải cách tiền lương theo quy định (*dự kiến khoảng 1.800.000 triệu đồng trong 03 năm*), số vốn còn lại dành để bố trí cho các dự án đầu tư là **3.800.000 triệu đồng**.

Như vậy, dự kiến tổng nguồn tăng thu, tiết kiệm chi giai đoạn 2021-2025 dành để bố trí cho các công trình, dự án do cấp tỉnh quản lý là **6.627.100 triệu đồng**.

(Chi tiết phụ lục số 01).

III. Nguyên tắc, tiêu chí phân bổ

1. Tuân thủ các quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách Nhà nước, Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08/7/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ, các Nghị quyết số 245/2020/NQ-HĐND ngày 08/12/2021, số 68/2022/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh và các Văn bản pháp luật có liên quan.

2. Nhằm thực hiện mục tiêu, định hướng phát triển trong chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và quy hoạch đã được phê duyệt.

3. Tuân thủ nghiêm ngặt các quy định của pháp luật về đầu tư công; đảm bảo sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn đầu tư của Nhà nước.

4. Nguồn tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách tỉnh sau khi bố trí cho các nhiệm vụ quy định tại khoản 2 Điều 59 Luật NSNN, tập trung phân bổ cho các nhiệm vụ đầu tư theo quy định tại khoản 4 Điều 1 Nghị quyết số 68/2022/NQ-HĐND. Trong đó ưu tiên:

a) Bố trí vốn đối ứng ODA (phần ngân sách tỉnh phải đảm nhận) cho các dự án hoàn thành, chuyển tiếp của giai đoạn 2016 - 2020 và các dự án khởi công mới trong giai đoạn 2021 - 2025;

b) Bố trí vốn để thanh toán khối lượng hoàn thành và chuyển tiếp của các dự án sử dụng vốn ngân sách tỉnh (từ các nguồn tăng thu, tiết kiệm chi và các

⁶ Trong đó: (i) Bổ sung nguồn thực hiện chính sách tiền lương 1.217.000 triệu đồng; (ii) Hoàn trả kinh phí xi măng năm 2021 là 32.686 triệu đồng; (iii) Dành nguồn thực hiện các nhiệm vụ đột xuất, phát sinh trong năm 250.000 triệu đồng; (iv) Hỗ trợ thực hiện một số dự án cần thiết cho các địa phương khó khăn trong cân đối nguồn vốn 600.000 triệu đồng (theo Phương án được Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất tại Văn bản số 298/HĐND-HĐ1 ngày 29/6/2023).

nguồn vốn khác từ ngân sách tỉnh) giai đoạn 2016 - 2020 chuyển tiếp sang giai đoạn 2021 - 2025;

c) Dành nguồn kinh phí cho các đề án giải phóng mặt bằng các dự án đầu tư phát triển trên địa bàn; trong đó, ưu tiên bố trí cho các đề án di dời, GPMB, tạo quỹ đất sạch, phục vụ thu hút các dự án trọng điểm tại Khu kinh tế Vũng Áng;

d) Bố trí vốn cho các chương trình, dự án sử dụng nguồn vốn ngân sách trung ương, ngân sách địa phương trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025;

e) Bố trí cho các nhiệm vụ, dự án phục vụ các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, bao gồm: dự án có tính kết nối, có tác động liên vùng có ý nghĩa thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững, bảo vệ chăm sóc sức khỏe nhân dân, dự án phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh, bảo vệ môi trường, dự án thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm, chương trình trọng điểm và đột phá chiến lược theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX, nhiệm vụ quy hoạch cấp tỉnh và các nhiệm vụ đầu tư khác theo quy định.

5. Đáp ứng điều kiện bố trí kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn và hằng năm theo quy định tại Điều 53 Luật Đầu tư công.

IV. Đề xuất phương án và lộ trình phân bổ tổng thể

1. Dự kiến phương án phân bổ tổng thể

Trên cơ sở tổng nhu cầu và dự kiến khả năng cân đối các nguồn vốn ngân sách tỉnh tại các Mục I, II nêu trên, dự kiến phương án cân đối tổng nguồn tăng thu tiết kiệm chi giai đoạn 2021-2025 (**6.627.100 triệu đồng**) cho các nhóm dự án như sau:

- Các chương trình, dự án đã được phê duyệt, đã và đang triển khai: 4.338.948 triệu đồng, bằng 100% nhu cầu.

- Thực hiện các dự án thuộc Đề án trọng tâm của tỉnh: 260.000 triệu đồng.

- Số vốn còn lại 2.028.152 triệu đồng; đề xuất cân đối, bố trí cho một số dự án khởi công mới do các đơn vị, địa phương đề xuất triển khai thực hiện trong giai đoạn 2023-2025 (bao gồm cả các dự án đề xuất điều chỉnh tăng tổng mức đầu tư).

Với phương án phân bổ tổng thể như trên, nguồn vốn TT-TKC các năm 2021, 2022 và dự kiến giai đoạn 2023-2025 đảm bảo cân đối đủ cho các nhiệm vụ, dự án đã, đang triển khai và dành được một phần nguồn (2.028.152 triệu đồng) để triển khai một số dự án cần thiết khác của địa phương.

2. Dự kiến lộ trình phân bổ theo tiến độ cân đối nguồn vốn

Trên cơ sở khả năng cân đối nguồn vốn và nhu cầu thực tế tại thời điểm rà soát; đề xuất lộ trình và phương án phân bổ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi hằng năm giai đoạn 2021-2025 như sau:

2.1. Đối với nguồn vốn tăng thu, tiết kiệm chi các năm 2021, 2022 (2.827.100 triệu đồng)

Theo chủ trương về việc sử dụng các nguồn tăng thu, tiết kiệm đã được Thường trực Tỉnh ủy và Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất⁷, nguồn TT-TKC các năm 2021, 2022 được tập trung cân đối, phân bổ số vốn còn thiếu cho các dự án khởi công mới trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và một số dự án mới đã được phê duyệt chủ trương đầu tư, bổ sung vào kế hoạch đầu tư công trung hạn⁸.

Tuy vậy, hiện tại các dự án trên đã và đang được bố trí vốn để triển khai từ các nguồn vốn trong kế hoạch đầu tư công trung hạn và cơ bản đảm bảo tiến độ triển khai; do vậy, để có phương án khả thi về nguồn vốn trong việc xem xét, đề xuất một số dự án đầu tư mới cần thiết trên địa bàn, đề xuất phân bổ nguồn vốn tiết kiệm chi các năm 2021, 2022 cho các nhóm dự án như sau: Ưu tiên bố trí để đảm bảo giải ngân trong năm 2023 đối với các dự án đã và đang triển khai (trong tổng nhu cầu 4.338.948 triệu đồng); phần còn lại bố trí thực hiện các Đề án trong tâm của tỉnh và bố trí một phần để triển khai một số dự án khởi công mới đã được cấp có thẩm quyền thống nhất về chủ trương⁹.

2.2. Đối với nguồn vốn tăng thu, tiết kiệm chi dự kiến dành cho đầu tư phát triển các năm 2023-2025 (3.800.000 triệu đồng): Trên cơ sở khả năng nguồn vốn thực có, tiếp tục bố trí đủ phần còn thiếu cho các dự án đã và đang triển khai (trong tổng nhu cầu 4.338.948 triệu đồng nhưng chưa được bố trí từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi 2021-2022). Phần còn lại bố trí thực hiện các Đề án trọng tâm của tỉnh và bố trí cho các dự án khởi công mới.

V. Phương án phân bổ cụ thể

Trên cơ sở phương án và lộ trình phân bổ tổng thể nêu trên; Ủy ban nhân dân tỉnh đề xuất phương án phân bổ chi tiết cho các dự án từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi năm 2021, 2022 và giai đoạn 2023-2025 (số tiền **6.627.100 triệu đồng**). Cụ thể như sau:

⁷ Tại các văn bản số: 660-TB/TU ngày 21/10/2022, 1425-CV/TU ngày 23/11/2022, 1473-CV/TU ngày 13/12/2022, 670-TB/TU ngày 02/11/2022, 740-TB/TU ngày 02/3/2023; Thường trực HĐND tỉnh thống nhất tại các văn bản số: 420/HĐND ngày 26/10/2022, 489/HĐND ngày 28/11/2022, 571/HĐND ngày 28/12/2022, 91/HĐND ngày 16/3/2023; và HĐND tỉnh quyết định tại Nghị quyết số 101/NQ-HĐND ngày 16/12/2022.

⁸ Gồm các dự án: Trường trung cấp nghề Hà Tĩnh; Dự án Xử lý khắc phục hư hỏng Kè biển Cẩm Nhượng, huyện Cẩm Xuyên; Dự án Nâng cấp, mở rộng đường Nguyễn Thiệp, thị xã Hồng Lĩnh, giai đoạn 1; Dự án Cải tạo, nâng cấp hồ sinh thái khu di tích Ngã ba Đòng Lộc; Dự án xây dựng hệ thống điện trang trí cầu Cửa Hội bắc qua sông Lam, tỉnh Nghệ An và tỉnh Hà Tĩnh (phía tỉnh Hà Tĩnh) và đèn chiếu sáng đường đầu cầu phía huyện Nghi Xuân; Dự án mở rộng Trung tâm điều dưỡng người có công và Bảo trợ xã hội Hà Tĩnh.

⁹ Như các dự án: Đường Xô Viết Nghệ Tĩnh kéo dài về phía Đông; Cầu Phó Giang huyện Hương Sơn; Kè biển dọc theo khu tái định cư thôn Minh Huệ, xã Kỳ Nam; Hệ thống điện chiếu sáng Khu du lịch Thiên Cầm đoạn Quốc lộ 15B (từ Km48+250 đến Km52+120) và hệ thống đèn trang trí cầu Cửa Nhượng, huyện Cẩm Xuyên; Trường THPT Phan Đình Phùng; ...

1. Bố trí các dự án đã và đang triển khai: 4.338.948 triệu đồng (bằng 100% nhu cầu). Trong đó, nguồn năm 2021, năm 2022 là 1.484.256 triệu đồng¹⁰; nguồn dự kiến giai đoạn 2023-2025 là 2.854.691 triệu đồng.

Cụ thể theo các nhóm dự án:

- Các dự án thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn NSTW, NSDP giai đoạn 2021-2025: **3.225.738 triệu đồng**. Trong đó, nguồn năm 2021, năm 2022 là 1.037.582 triệu đồng; nguồn dự kiến giai đoạn 2023-2025 là 2.188.156 triệu đồng.

- Các dự án cấp tỉnh quyết định đầu tư trước giai đoạn 2021-2025 nhưng chưa có trong danh mục kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025: **1.113.210 triệu đồng**. Trong đó, nguồn năm 2021, năm 2022 là 446.674 triệu đồng; nguồn dự kiến giai đoạn 2023-2025 là 666.536 triệu đồng.

(Chi tiết theo các phụ lục số 02a, 04, 05, 06, 07, 08 đính kèm).

2. Kinh phí thực hiện các dự án thuộc Đề án trọng tâm của tỉnh: 260.000 triệu đồng. Trong đó, nguồn năm 2021 là 167.638 triệu đồng; nguồn năm 2022 là 92.362 triệu đồng.

3. Bố trí cho 14 dự án (9 dự án khởi công mới, 05 dự án điều chỉnh tăng tổng mức đầu tư): 2.028.153 triệu đồng. Trong đó, nguồn năm 2021, năm 2022 là 1.082.844 triệu đồng; nguồn dự kiến giai đoạn 2023-2025 là 945.309 triệu đồng. Đối với phần vốn còn thiếu theo tổng mức đầu tư của 14 dự án (295.128 triệu đồng) đề xuất chuyển tiếp, bố trí từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi giai đoạn sau năm 2025 theo quy định tại khoản 2 Điều 89 Luật Đầu công.

Đối với các dự án khởi công mới còn lại (đã được cấp có thẩm quyền giao rà soát, tham mưu, đề xuất danh mục nhưng chưa được phê duyệt chủ trương đầu tư), trên cơ sở tính cấp thiết, mục tiêu các dự án và chủ trương của cấp có thẩm quyền, sẽ tiếp tục tham mưu phương án thực hiện phù hợp khả năng cân đối vốn từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi giai đoạn 2023-2025, chuyển tiếp đầu tư giai đoạn sau năm 2025 và các nguồn vốn hợp pháp khác.

(Chi tiết theo các phụ lục số 02a, 09 đính kèm).

VI. Kiến nghị đề xuất:

Căn cứ quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước, các Nghị quyết số 245/2020/NQ-HĐND ngày 08/12/2020, số 68/2022/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 tỉnh Hà Tĩnh; Ủy ban nhân dân tỉnh kính đề nghị Hội đồng nhân

¹⁰ Phù hợp với khả năng giải ngân trong năm 2023 theo đề xuất của các Chủ đầu tư, tổng nhu cầu đề xuất của Chủ đầu tư là 1.787.626 triệu đồng; phương án đề xuất bố trí 1.484.256 triệu đồng (83%); trong đó:

- Bố trí đủ 100% nhu cầu vốn còn thiếu cho dự án đã phê duyệt quyết toán;
- Các dự án hoàn thành, chuyển tiếp bố trí khoảng 80-90% nhu cầu vốn đề xuất (sau khi phê duyệt quyết toán tiếp tục tham mưu bố trí đủ nhu cầu từ nguồn TTKC giai đoạn 2023-2025). Riêng các dự án tại Nghị quyết số 101/NQ-HĐND bố trí đủ 100% từ nguồn tăng thu TTKC 2021.

dân tỉnh xem xét, thống nhất bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và bố trí kế hoạch vốn năm 2023 cho các dự án từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi 2021, 2022 với tổng số vốn 2.827.100 triệu đồng. Trong đó:

- Các dự án thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn NSTW, NSDP giai đoạn 2021-2025: 1.037.582 triệu đồng.

- Các dự án cấp tỉnh quyết định đầu tư trước giai đoạn 2021-2025 nhưng chưa có trong danh mục kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025: 446.674 triệu đồng.

- Kinh phí thực hiện các dự án thuộc Đề án trọng tâm của tỉnh: 260.000 triệu đồng.

- Bố trí cho 14 dự án (9 dự án khởi công mới, 05 dự án điều chỉnh tăng tổng mức đầu tư): 1.082.844 triệu đồng.

Đối với nguồn ngân sách tỉnh dự kiến giai đoạn 2023-2025, trong quá trình chấp hành dự toán ngân sách hàng năm, trên cơ sở khả năng cân đối ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ tiếp tục xây dựng phương án phân bổ cụ thể báo cáo có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Kính đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua *(có dự thảo Nghị quyết kèm theo)*.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính;
- Chánh Văn phòng;
- Trung tâm TT - CB - TH tỉnh;
- Lưu VT, TH₁.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Bá Hà

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /NQ-HĐND

Hà Tĩnh, ngày tháng 7 năm 2023

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

**Về việc bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách địa phương
giai đoạn 2021-2025 và phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH
KHÓA XVIII, KỲ HỌP THỨ 14**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019 và Nghị định số
40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi
hành một số điều của Luật Đầu tư công;*

*Căn cứ Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08 tháng 7 năm 2020 của
Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân
bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh số 245/2020/NQ-HĐND
ngày 08 tháng 12 năm 2021 về ban hành các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân
bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 tỉnh Hà
Tĩnh; số 68/2022/NQ-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2022 về sửa đổi, bổ sung một
số điều của Nghị quyết số 245/2020/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2021 của
Hội đồng nhân dân tỉnh về ban hành các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ
vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 tỉnh Hà Tĩnh;*

*Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng 7 năm 2023 của Ủy ban nhân
dân tỉnh về việc bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách địa
phương giai đoạn 2021-2025 và phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023; Báo
cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thống
nhất của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại Kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và phân bổ kế hoạch vốn năm 2023 cho các dự án từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi các năm 2021, 2022 với tổng số vốn 2.827.100 triệu đồng (Chi tiết tại các Phụ lục ban hành kèm theo).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh cụ thể hóa và tổ chức chỉ đạo thực hiện các nội dung Nghị quyết theo quy định, định kỳ báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Đối với nguồn ngân sách tỉnh dự kiến giai đoạn 2023-2025, trong quá trình chấp hành dự toán ngân sách hàng năm, trên cơ sở khả năng cân đối ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh lập phương án phân bổ cụ thể trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

3. Các chủ đầu tư dự án căn cứ kế hoạch vốn được bố trí hằng năm và kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 được cấp có thẩm quyền thông qua để tổ chức triển khai thực hiện theo đúng quy định hiện hành; tuyệt đối không để phát sinh nợ đọng.

4. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVIII, Kỳ họp thứ 14 thông qua ngày tháng năm 2023 và có hiệu lực thi hành từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Ban Công tác đại biểu UBTVQH;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ, Website Chính phủ;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính;
- Kiểm toán nhà nước khu vực II;
- TTr Tỉnh ủy, HĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội đoàn Hà Tĩnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh;
- TTr HĐND, UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Trung tâm T.Tin VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Trung tâm Công báo - tin học VP UBND tỉnh;
- Lưu VT, KTNS.

CHỦ TỊCH

Hoàng Trung Dũng